

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày 16-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý;

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hữu C, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 15 tháng 6 năm 1979 tại tỉnh Lạng Sơn; số định danh cá nhân: 020079000475; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã H, thành phố L (nay là phường T), tỉnh Lạng Sơn và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã H, thành phố L (nay là phường T), tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị M, sinh năm 1954; có vợ Đoàn Hồng K, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: có 01 tiền án tại Bản án số 115/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 152/2019/HS-ST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 26/3/2020 chấp hành xong (đã được xóa án tích). Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 19/8/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh L, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng từ ngày 21/8/2008 (đã được xóa tiền sự). Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 21/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh L về việc đưa

vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng từ ngày 22/11/2013 (đã được xóa tiền sự). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 856/QĐ-XPHC ngày 07/02/2018 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/02/2018, đã thi hành xong (đã được xóa tiền sự). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1146/QĐ-XPHC ngày 10/02/2019 của Công an thành phố L, phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, được miễn nộp phạt (đã được xóa tiền sự). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3573/QĐ-XPHC ngày 15/8/2019 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự); bị tạm giữ từ ngày 16/5/2025 đến ngày 24/5/2025, tạm giam từ ngày 25/5/2025 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V (nay là xã H), tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 2002; địa chỉ: đường T, phường K, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lâm Văn N, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2025, Nguyễn Hữu C, một mình đi bộ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu C đi bộ vào phòng số 4, tầng 7, khoa Y học cổ truyền, dãy nhà E, Bệnh viện đa khoa tỉnh L, thấy trong phòng có ông Lâm Văn N nằm ở giường thứ nhất từ ngoài cửa vào; ông Hoàng Văn L nằm ở giường thứ hai, bên cạnh có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 màu xanh để ở đầu giường; ông Hoàng Văn P, sinh năm 1954, trú tại: Xã H, tỉnh Lạng Sơn nằm ở giường thứ ba đang ngủ. Thấy vậy, Nguyễn Hữu C lén lút đi đến cạnh giường ông Hoàng Văn L trộm 01 điện thoại di động của ông Hoàng Văn L. Sau khi lấy được điện thoại, Nguyễn Hữu C thuê 01 (một) người lái xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến khu vực Chợ Đ thuộc phường K, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường đi, Nguyễn Hữu C tháo sim trong điện thoại, bẻ vứt sim đi và tắt nguồn điện thoại. Khi đi đến cửa hàng điện thoại tên Minh Đức M1, địa chỉ: Số A, đường L, phường K, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Hữu C bán chiếc điện thoại di động cho anh Nguyễn Anh V là chủ cửa hàng với giá 1.500.000 đồng. Số tiền trên Nguyễn Hữu C đã tiêu sài cá nhân khác.

Tang vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu xanh dương, dung lượng 256GB; số IMEI 1: 865792063660282; số IMEI 2: 865792063660290 (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 21/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: Giá trị của 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note

12, màu xanh dương, dung lượng 256GB; số IMEI 1: 865792063660282; số IMEI 2: 865792063660290 (đã qua sử dụng) là 2.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu C khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, mục đích trộm cắp tài sản để phục vụ nhu cầu bản thân.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; bị hại trình bày: Ông Hoàng Văn L điều trị bệnh tại phòng số 4, tầng G, khoa Y học cổ truyền, dãy nhà E, Bệnh viện đa khoa tỉnh L. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14/5/2025, ông để chiếc thoại thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 màu xanh dương ở đầu giường rồi đi ngủ. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, ông tỉnh dậy phát hiện không nhìn thấy chiếc điện thoại nên có hỏi ông Lâm Văn N là người bệnh nằm cùng phòng thì được biết có một người đàn ông khoảng 45 tuổi, cao 1,65m, mặc áo kẻ dài tay, đeo khẩu trang màu đen đi đến vị trí giường ông lấy trộm chiếc điện thoại của ông để đầu giường. Ông Lâm Văn N không hô hoán do ban đầu tưởng người nhà ông Hoàng Văn L. Hiện nay ông Hoàng Văn L đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại, không có yêu cầu đối với bị cáo về bồi thường thiệt hại; về hình phạt đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Anh V trình bày: Ông Nguyễn Anh V đang học nghề, hỗ trợ sửa chữa, hỗ trợ thu mua điện thoại tại cửa hàng Đ1. Khoảng đầu giờ chiều ngày 14/5/2025, có một người đàn ông đến cửa hàng cầm theo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 màu xanh, có nói là của vợ và đặt vấn đề bán lại điện thoại. Sau khi kiểm tra thấy không có vấn đề gì nên đã thu mua với giá 1.500.000 đồng. Sau khi được cơ quan điều tra đến hỏi về người đàn ông cùng chiếc điện thoại thì ông mới biết điện thoại này do phạm tội mà có. Nay ông không yêu cầu bị cáo trả lại ông số tiền 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị; về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo trả tiền nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu C không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập bảo quản tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 14/5/2025, tại phòng số 4, tầng 7, khoa Y học cổ truyền, dãy nhà E, Bệnh viện đa khoa tỉnh L, bị can Nguyễn Hữu C đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 màu xanh của ông Hoàng Văn L, trị giá 2.200.000 đồng, sau đó đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu C đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo lợi dụng hoàn cảnh bị hại đang điều trị bệnh tật, khó trông coi tài sản; trộm cắp tài sản tại cơ sở y tế, gây hoang mang cho bệnh nhân đến khám chữa bệnh, mất trật tự an ninh, an toàn tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 115/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được coi là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; nên cho bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật, nhưng

không chịu tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục cố ý phạm tội, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, để cải tạo giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, việc áp dụng hình phạt bổ sung sẽ không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo trả lại 1.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, để sung ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với người đàn ông lái xe ôm đưa bị cáo đi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh L đến khu vực Chợ Đ, phường K để bán điện thoại: Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[15] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; 296; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/5/2025.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQĐVA;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh